

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 2045/QĐ-KTNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của Kiểm toán nhà nước

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 916/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 15/9/2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Kiểm toán nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của Kiểm toán nhà nước.

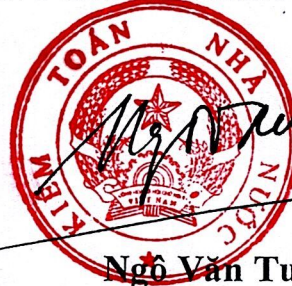
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Kiểm toán nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước; công chức, viên chức, người lao động và tổ chức, cá nhân thuộc Kiểm toán nhà nước có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo KTNN;
- Đảng ủy KTNN;
- BCH Công đoàn KTNN;
- BCH Đoàn TNCSHCM KTNN;
- Lưu: VT, VP (BTC: 02).

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Ngô Văn Tuấn

**QUY CHẾ**

Thực hiện chế độ tiền thưởng của Kiểm toán nhà nước
(Kèm theo Quyết định số **2045/QĐ-KTNN** ngày **30** tháng 12 năm 2024
của Tổng Kiểm toán nhà nước)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc sử dụng nguồn kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng trên cơ sở thành tích công tác đột xuất và kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức;

b) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Người làm các công việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc trường hợp được áp dụng hoặc có thỏa thuận trong hợp đồng lao động áp dụng xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (gọi tắt là người lao động).

Điều 2. Nguồn kinh phí

1. Quỹ tiền thưởng hằng năm quy định tại Quy chế này do Ngân sách nhà nước cấp và nằm ngoài quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng, được xác định bằng 10% tổng quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc của các đối tượng trong danh sách trả lương của Kiểm toán nhà nước.

2. Hàng năm Tổng Kiểm toán nhà nước phân bổ và giao kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng cho các đơn vị sử dụng ngân sách.

3. Đến hết ngày 31 tháng 01 của năm sau liền kề, nếu đơn vị không sử dụng hết quỹ tiền thưởng của năm thì không được chuyển nguồn vào quỹ tiền thưởng của năm sau.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chi trả

1. Thực hiện chi trả theo từng nội dung được quy định trong Quy chế này; đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

2. Mức chi thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Quy chế này là mức chi tối đa. Hàng năm, căn cứ vào kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng được giao, các đơn vị sử dụng ngân sách quyết định phương án chi trả cho phù hợp, đúng quy định hiện hành.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chí, mức chi thưởng

1. Chi thưởng thành tích công tác đột xuất

a) Tiêu chí: Thưởng thành tích công tác đột xuất cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đóng góp thành tích trong thực hiện nhiệm vụ được giao và các hoạt động khác của Kiểm toán nhà nước. Số lượng cá nhân được chi thưởng tối đa 20% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương tháng 12 của đơn vị, mỗi người chỉ được thưởng 01 lần trong năm.

b) Mức chi 3.000.000 đồng/người/năm

2. Chi thưởng theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm

a) Tiêu chí: Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của công chức, viên chức và người lao động, các đối tượng sau được thưởng theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ:

- Cá nhân xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (HTXSNV);
- Cá nhân xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (HTTNV).

b) Mức chi thưởng: Quỹ tiền thưởng sau khi trừ đi các khoản thưởng thành tích công tác đột xuất trong năm, phần còn lại được dùng để chi thưởng căn cứ trên kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm của các cá nhân trong đơn vị.

- Văn phòng Kiểm toán nhà nước, đơn vị thuộc bộ máy điều hành, Kiểm toán nhà nước chuyên ngành:

+ Văn phòng Kiểm toán nhà nước; đơn vị thuộc bộ máy điều hành: Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ Tổng hợp, Vụ Pháp chế, Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng,

Thanh tra Kiểm toán nhà nước, Vụ Hợp tác Quốc tế, Văn phòng Ban cán sự đảng
- Đảng uỷ - Đoàn thể (đơn vị tham mưu):

- * Hệ số cá nhân xếp loại HTXSNNV đơn vị tham mưu: 3,0
 - * Hệ số cá nhân xếp loại HTTNV đơn vị tham mưu: 2,5
 - + Kiểm toán nhà nước chuyên ngành (đơn vị kiểm toán):
 - * Hệ số cá nhân xếp loại HTXSNNV đơn vị kiểm toán: 1,8
 - * Hệ số cá nhân xếp loại HTTNV đơn vị kiểm toán: 1,5
- Tiền thưởng bình quân được tính như sau:

$$\begin{aligned} & \text{Tổng quỹ tiền thưởng - tiền thưởng} \\ & \text{thành tích công tác đột xuất} \\ \text{Tiền thưởng} &= \frac{\text{Tổng số cá nhân HTXSNNV đơn vị tham mưu} \times 3,0}{\text{bình quân}} \\ & + \text{Tổng số cá nhân HTTNV đơn vị tham mưu} \times 2,5 \\ & + \text{Tổng số cá nhân HTXSNNV đơn vị kiểm toán} \times 1,8 \\ & + \text{Tổng số cá nhân HTTNV đơn vị kiểm toán} \times 1,5 \end{aligned}$$

- Mức chi cá nhân đơn vị tham mưu HTXSNNV = tiền thưởng bình quân x 3,0
- Mức chi cá nhân đơn vị tham mưu HTTNV = tiền thưởng bình quân x 2,5
- Mức chi cá nhân đơn vị kiểm toán HTXSNNV = tiền thưởng bình quân x 1,8
- Mức chi cá nhân đơn vị kiểm toán HTTNV = tiền thưởng bình quân x 1,5

- Kiểm toán nhà nước khu vực (đơn vị kiểm toán):
 - + Hệ số cá nhân xếp loại HTXSNNV đơn vị kiểm toán: 1,8
 - + Hệ số cá nhân xếp loại HTTNV đơn vị kiểm toán: 1,5
- Tiền thưởng bình quân được tính như sau:

$$\begin{aligned} & \text{Tổng quỹ tiền thưởng - tiền thưởng} \\ & \text{thành tích công tác đột xuất} \\ \text{Tiền thưởng} &= \frac{\text{Tổng số cá nhân HTXSNNV đơn vị kiểm toán} \times 1,8}{\text{bình quân}} \\ & + \text{Tổng số cá nhân HTTNV đơn vị kiểm toán} \times 1,5 \end{aligned}$$

- Mức chi cá nhân đơn vị kiểm toán HTXSNNV = tiền thưởng bình quân x 1,8
- Mức chi cá nhân đơn vị kiểm toán HTXSNNV = tiền thưởng bình quân x 1,5
- Cục Công nghệ thông tin (đơn vị tham mưu):
- + Hệ số cá nhân xếp loại HTXSNNV đơn vị tham mưu: 3,0

+ Hệ số cá nhân xếp loại HTTNV đơn vị tham mưu: 2,5

Tiền thưởng bình quân được tính như sau:

Tổng quỹ tiền thưởng - tiền thưởng
thành tích công tác đột xuất

$$\text{Tiền thưởng bình quân} = \frac{\text{Tổng số cá nhân HTXSNV đơn vị tham mưu} \times 3,0 + \text{Tổng số cá nhân HTTNV đơn vị tham mưu} \times 2,5}{\text{Số cá nhân HTXSNV đơn vị tham mưu} + \text{Số cá nhân HTTNV đơn vị tham mưu}}$$

Mức chi cá nhân đơn vị tham mưu HTXSNNV = tiền thưởng bình quân x 3,0

Mức chi cá nhân đơn vị tham mưu HTTNV = tiền thưởng bình quân x 2,5

- Đơn vị sự nghiệp:

+ Hệ số cá nhân xếp loại HTXSNV đơn vị sự nghiệp: 3,0

+ Hệ số cá nhân xếp loại HTTNV đơn vị sự nghiệp: 2,5

Tiền thưởng bình quân được tính như sau:

Tổng quỹ tiền thưởng - tiền thưởng
thành tích công tác đột xuất

$$\text{Tiền thưởng bình quân} = \frac{\text{Tổng số cá nhân HTXSNN đơn vị sự nghiệp} \times 3,0 + \text{Tổng số cá nhân HTTNV đơn vị sự nghiệp} \times 2,5}{\text{Số cá nhân HTXSNN đơn vị sự nghiệp} + \text{Số cá nhân HTTNV đơn vị sự nghiệp}}$$

Mức chi cá nhân đơn vị sự nghiệp HTXS NV = tiền thưởng bình quân x 3,0

Mức chi cá nhân đơn vị sự nghiệp HTTNV = tiền thưởng bình quân x 2,5

Điều 5. Quy trình, thủ tục xét thưởng

1. Quy trình, thủ tục xét thưởng cho các cá nhân có thành tích công tác đột xuất

a) Văn phòng Kiểm toán nhà nước, đơn vị thuộc bộ máy điều hành, Kiểm toán nhà nước chuyên ngành: trên cơ sở sản phẩm, kết quả cụ thể công việc do Thủ trưởng đơn vị giao nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong năm, được Thủ trưởng đơn vị đánh giá có đóng góp thành tích trong thực hiện nhiệm vụ được giao và các hoạt động khác của đơn vị. Thủ trưởng đơn vị phê duyệt danh sách thưởng hàng năm gửi về Văn phòng Kiểm toán nhà nước tổng hợp, trình Tổng Kiểm toán nhà nước ký quyết định chi thưởng thành tích công tác đột xuất.

b) Kiểm toán nhà nước khu vực, Cục Công nghệ thông tin, đơn vị sự nghiệp: trên cơ sở sản phẩm, kết quả cụ thể công việc do Thủ trưởng đơn vị giao nhiệm vụ

cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, được Thủ trưởng đơn vị đánh giá có đóng góp thành tích, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ được giao và các hoạt động khác của đơn vị. Thủ trưởng đơn vị phê duyệt danh sách thưởng hàng năm và ký quyết định chi thưởng thành tích công tác đột xuất.

2. Quy trình, thủ tục xét thưởng cho các cá nhân theo kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm thực hiện theo Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và người lao động của Kiểm toán nhà nước.

3. Trên cơ sở quyết định chi khen thưởng thành tích công tác đột xuất và kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức và người lao động của đơn vị; căn cứ vào quỹ tiền thưởng hàng năm đã được phân bổ, các đơn vị sử dụng ngân sách xây dựng phương án chi thưởng và trình Thủ trưởng đơn vị phê duyệt.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, các đơn vị thuộc bộ máy điều hành, Kiểm toán nhà nước chuyên ngành tổng hợp gửi Văn phòng Kiểm toán nhà nước: (1) quyết định chi thưởng thành tích công tác đột xuất; (2) báo cáo đánh giá, xếp loại công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị hàng năm và kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với thủ trưởng các đơn vị trực thuộc để làm cơ sở Văn phòng Kiểm toán nhà nước xây dựng và trình Tổng Kiểm toán nhà nước phương án chi thưởng trước ngày 20 tháng 01 năm sau, thực hiện chi thưởng trước ngày 31 tháng 01 năm sau.

2. Kiểm toán nhà nước khu vực, Cục Công nghệ thông tin, đơn vị sự nghiệp căn cứ vào: (1) quyết định chi thưởng thành tích công tác đột xuất; (2) báo cáo đánh giá, xếp loại công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị hàng năm và kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, xây dựng phương án chi thưởng trước ngày 20 tháng 01 năm sau, thực hiện chi thưởng trước ngày 31 tháng 01 năm sau.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Văn phòng Kiểm toán nhà nước để tổng hợp, báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.